TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** TỈNH QUẢNG NINH Số: 592/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hạ Long, ngày 31 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số 748/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Ngọc C** - Sinh năm 1984

Địa chỉ: SN 66, tổ 6, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

+ Bị đơn: Chị **Trịnh Thị Phương A -** Sinh năm 1987

Địa chỉ: SN 66, tổ 6, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc C và chị Trịnh Thị Phương A.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Nguyễn Ngọc C và chị Trịnh Thị Phương A cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Anh Nguyễn Ngọc C và chị Trịnh Thị Phương A có 02 con chung là Nguyễn Gia N, sinh ngày 11/01/2013 và Nguyễn Cao T, sinh ngày 19/9/2016. Nay ly hôn, anh C và chị Phương A thỏa thuận:

Anh Nguyễn Ngọc C trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Gia N cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Trịnh Thị Phương A trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Cao T cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh C và chị Phương A không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Ngọc C và chị Trịnh Thị Phương A không có tài sản chung, không vay nợ chung với cá nhân hay tổ chức nào, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc C tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000256 ngày 03/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, Quảng Ninh. Anh Nguyễn Ngọc C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- TAND tỉnh QN;
- UBND H (cơ quan đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Quang Độ